

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 15/2018/HSST

Ngày 07/6/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư;

2. Bà Đồng Thị Mười.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhớ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2018/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Ng Th D K, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 11/02/1997; Nơi sinh: xã LT, huyện CL, tỉnh TG; Nơi cư trú: ấp M, xã LT, huyện CL, tỉnh TG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12;

- Quan hệ gia đình: Cha: Ng V Ch, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Làm thuê; Mẹ: Tr Th K C, sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Làm thuê; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Chồng: L Th H Nh, sinh năm 1990. Nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi cư trú: xã HTĐ, huyện TT, tỉnh LA (đã ly hôn); Con: L Tr Ngh, sinh năm 2014 (hiện tại do L Th H Nh nuôi dưỡng); Bị cáo chưa có hoạt động gì về chính trị - xã hội;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/01/2018 đến ngày 01/02/2018, chuyển tạm giam từ ngày 01/02/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay.

- Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
 - 1. Ng V H Đ, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp B, xã TB, huyện CL, tỉnh TG (vắng mặt);
 - 2. Tr Th Th Tr, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp B, xã TB, huyện CL, tỉnh TG (có mặt);
- * Vật chứng cần đem ra xem xét tại phiên tòa: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 09 giờ, ngày 26/01/2018, tại nhà của chị Tr Th Th Tr, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp B, xã TB, huyện CL, tỉnh TG. Công an huyện Cai Lậy phát hiện, bắt quả tang Ng Th D K, sinh ngày 11/02/1997. Địa chỉ: ấp M, xã LT, huyện CL, tỉnh TG đang tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ được gồm:

- 01 (một) bịch ny lon màu trắng kích thước 2,2 x 3,5cm, được hàn kín xung quanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong ký hiệu B1.

- 01 (một) bộ bình tự chế dùng để sử dụng ma túy (có bình bằng nhựa, nắp màu tím, ống hút màu trắng vàng và nõ thủy tinh); hai ống hút màu tím trắng; một ống hút nhọn một đầu màu xanh; một cái nõ thủy tinh; một cái bậc lửa màu vàng; một cái hộp nhựa màu trắng; một cái túi xách màu đen (balô mini);

- 01 (một) điện thoại di động màu vàng hiệu J7 Pro T⁺.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Ng Th D K khai nhận như sau:

Ng Th D K là người nghiện ma túy và là bạn của Ng V H Đ sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp B, xã TB, huyện CL, tỉnh TG. Khoảng 23 giờ ngày 25/01/2018 Ng Th D K đến khu vực ngã tư CL thuộc thị xã CL, tỉnh TG để mua ma túy đem về sử dụng, tại đây Ng Th D K mua ma túy của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ họ tên và địa chỉ với số tiền 700.000 đồng, sau khi mua được ma túy Ng Th D K bỏ vào túi xách, rồi điện thoại nói là sẽ đến nhà Ng V H Đ chơi và được Ng V H Đ đồng ý.

Khoảng 01 giờ ngày 26/01/2018, Ng Th D K đến nhà Ng V H Đ, được Đăng mở cửa và cho Ng Th D K vào trong phòng của Ng V H Đ để chơi, khi vào phòng của Ng V H Đ thì Ng Th D K rủ Đăng sử dụng ma túy nhưng Ng V H Đ không đồng ý và bỏ đi ra bên ngoài, Ng Th D K lấy ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do Ng Th D K chuẩn bị từ trước để trong túi xách ra sử dụng một mình, xong Ng Th D K cất số ma túy còn lại và dụng cụ sử dụng ma túy vào trong túi xách của Ng Th D

K. Đến 09 giờ ngày 26/01/2018, khi Ng Th D K tiếp tục lấy ma túy ra để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ lượng ma túy đựng trong 01 (một) bịch nylon màu trắng kích thước 2,2 x 3,5cm, được hàn kín xung quanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu B1 là của bị cáo đem đến nhà Ng V H Đ để một mình sử dụng. Sự việc bị bắt quả tang, quá trình khám xét và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Theo kết luận giám định số: 30/KLGD-PC54 ngày 28/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 (một) bì thư được niêm phong (ký hiệu B1) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,5784 gam, loại Methamphetamine. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang đã hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M còn lại sau giám định có trọng lượng là 0,3162 gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 30.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Ng Th D K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với Ng V H Đ và Tr Th Th Tr, do không biết Ng Th D K tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà mình để sử dụng, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy không khởi tố, điều tra trong vụ án này.

Về vật chứng: Qua điều tra xác định Ng Th D K không sử dụng điện thoại di động hiệu J7 Pro T⁺ vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại cho gia đình bị cáo. Số ma túy và các vật chứng còn lại của vụ án tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ng Th D K từ 12 đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với Ng V H Đ và Tr Th Th Tr, do không biết Ng Th D K tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà mình để sử dụng, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy không khởi tố, điều tra trong vụ án này.

- Về tang vật: Trả lại cho bị cáo Ng Th D K 01 điện thoại di động hiệu J7 Pro T⁺, do ông Ng V Ch là cha ruột nhận thay.

Áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bộ bình tự chế dùng để sử dụng ma túy (có bình bằng nhựa, nắp màu tím, ống hút màu trắng vàng và nõ thủy tinh); hai ống hút màu tím trắng; một ống hút nhọn một đầu màu xanh; một cái nõ thủy tinh; một cái bậc lửa màu vàng; một cái hộp nhựa màu trắng; một cái túi xách màu đen (balô mini);

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M còn lại sau giám định có trọng lượng 0,3162 gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 30.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện bị cáo Ng Th D K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở cho Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt qui định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất bị cấm lưu hành trái phép, là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc. Ma túy là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm tha hóa lối sống, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội và là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV.

Bị cáo Ng Th D K là người đã thành niên nên có đủ khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như tác hại của nó, lẽ ra phải biết tránh xa tệ nạn này, biết tu dưỡng, rèn luyện để sống có ích, nên nếu không xử lý nghiêm khắc thì không thể phát huy được tính răn đe của pháp luật và phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có thời gian nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và cai nghiện ma túy.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tang vật: Áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bộ bình tự chế dùng để sử dụng ma túy (có bình bằng nhựa, nắp màu tím, ống hút màu trắng vàng và nỏ thủy tinh); hai ống hút màu tím trắng; một ống hút nhọn một đầu màu xanh; một cái nỏ thủy tinh; một cái bậc lửa màu vàng; một cái hộp nhựa màu trắng; một cái túi xách màu đen (balô mini) do bị cáo cho là không còn giá trị sử dụng và không đồng ý nhận lại.

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M, có trọng lượng là 0,3162 gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 30, do là vật bị cấm lưu hành, sử dụng trái phép.

- Trả lại cho bị cáo Ng Th D K 01 điện thoại di động hiệu J7 Pro T⁺, do ông Ng V Ch là cha ruột nhận thay (bút lục 108), do không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Ng Th D K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ng Th D K phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điều 38; điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Phạt bị cáo Ng Th D K 12 (mười hai) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 26/01/2018.

2. Về tang vật: Áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bộ bình tự chế dùng để sử dụng ma túy (có bình bằng nhựa, nắp màu tím, ống hút màu trắng vàng và nỏ thủy tinh); hai ống hút màu tím trắng; một ống hút nhọn một đầu màu xanh; một cái nỏ thủy tinh; một cái bậc lửa màu vàng; một cái hộp nhựa màu trắng; một cái túi xách màu đen (balô mini);

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M còn lại sau giám định, có trọng lượng 0,3162 gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 30.

3. Về án phí: Bị cáo Ng Th D K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Tr Th Th Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ng V H Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Công an huyện Cai Lậy;
- THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Long Tiên, Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

HÀ VĂN PHÚC